

Bản án số: 121/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 15-11-2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Anh Hiến

Bà Trần Thị Thu Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Viện – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quốc Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Châu Quỳnh A, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Phòng 203, dãy 1, chung cư B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Viết Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn V, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Châu Quỳnh A kết hôn với anh Trần Viết Q trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/09/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Hương Phong, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị A nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, thường hay cãi vã, anh Q ham mê cờ bạc không lo lắng cho gia đình, vợ con nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2017 đến nay. Bản thân chị A nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể đoàn tụ chung sống được nữa nên chị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Viết Q.

Về con chung: Chị A xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên là: Trần Châu Bảo Ng, sinh ngày 16/8/2017. Nếu ly hôn chị A yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Ngân cho đến khi đủ 18 tuổi và yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Viết Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến để giải quyết vụ án nhưng quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa anh Q vắng mặt nên Tòa án không thể lấy được lời khai của anh Q.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không tham gia phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử là có căn cứ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Châu Quỳnh A; Về con chung: Đề nghị giao cháu Trần Châu Bảo Ng, sinh ngày 16/8/2017 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Trần Viết Q phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000đồng; Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết. Về án phí: Chị Châu Quỳnh A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Bị đơn anh Trần Viết Q có địa chỉ tại xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế nay có tranh chấp nên Tòa án xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh Q. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Q lần thứ hai nhưng anh Q vắng mặt tại phiên tòa. Anh Q không có yêu cầu phản tố.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị Châu Quỳnh A và anh Trần Viết Q là hợp pháp. Quá trình chung sống do hai bên tính tình không hợp nhau, thường hay cãi vã, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2018 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai

[4] Tại biên bản xác minh tại ngày 20/9/2019 đại diện chính quyền địa phương xã Hương Phong, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế cho biết: Cuộc sống vợ chồng chị A, anh Q hạnh phúc được thời gian đầu thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tính không hợp, thường hay cãi vã, bất đồng quan điểm sống nên chị A đã bỏ về nhà bố mẹ của chị A để sinh sống từ khoản hơn 01 năm trở lại đây, từ đó vợ chồng sống ly thân.

[5] Tòa án nhận thấy việc mâu thuẫn của chị A, anh Q đã kéo dài, vợ chồng sống ly thân nhau cũng đã lâu, không còn quan tâm lo lắng gì cho nhau nữa, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy việc chị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về con chung: Từ sau khi vợ chồng sống ly thân thì chị A đã đưa cháu Ng đến sinh sống với bố mẹ của chị A, cháu Ng chưa đủ 36 tháng tuổi. Do đó việc giao cháu Ng cho chị A nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi là có căn cứ phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị A yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, xét thấy mức cấp dưỡng này cũng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương nên cần chấp nhận yêu cầu này của chị A.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Châu Quỳnh A phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Viết Q phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng cho con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35 và Điều 39, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về hôn nhân: Chị Châu Quỳnh A được ly hôn với anh Trần Viết Q.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Châu Bảo Ng, sinh ngày 16/8/2017 cho chị Châu Quỳnh A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi; Anh Trần Viết Q có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000đồng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

4. Về án phí:

- Chị Châu Quỳnh A phải chịu án 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân dân sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 007278 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, chị A đã nộp đủ;

- Anh Trần Viết Q phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng cho con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND xã Hương Phong;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hữu Nam